

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục  
Chương trình đào tạo trình độ đại học  
ngành Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 386/QĐ-KĐCLGDSG ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-KĐCLGDSG ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 9 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị Kinh doanh; Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 9 ngày 15 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Cần Thơ đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỉ lệ 94,00 %; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: 4,12 (chi tiết trong Phụ lục 1).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Cần Thơ cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

**Điều 3.** Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Cần Thơ đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Cần Thơ./.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐHCT (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN KIM DUNG**





**PHỤ LỤC 1.**

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**

(Kèm theo Nghị quyết số 93/NQ-HĐKĐCLGD ngày 15/10/2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		4,00	3	100	<b>Tiêu chuẩn 7</b>		4,00	5	100		
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4					
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4					
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4					
Tiêu chí 2.2	4				<b>Tiêu chuẩn 8</b>						
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100		
<b>Tiêu chuẩn 3</b>					Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.2	4
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.3	4
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.4	4
Tiêu chí 3.3	4				<b>Tiêu chuẩn 4</b>					Tiêu chí 8.5	5
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	<b>Tiêu chuẩn 9</b>		4,40	5	100		
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	5					
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4					
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		3,80	4	80	Tiêu chí 9.3	4					
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.4	4					
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.5	5					
Tiêu chí 5.3	3				<b>Tiêu chuẩn 10</b>						
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.1	4					
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.2	4	4,17	5	83,33					
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		Tiêu chí 10.3	3								
Tiêu chí 6.1	4	Tiêu chí 10.4	5								
Tiêu chí 6.2	5	Tiêu chí 10.5	4								
Tiêu chí 6.3	4	Tiêu chí 10.6	5								
Tiêu chí 6.4	5	4,43	7	100	<b>Tiêu chuẩn 11</b>		4,20	5	100		
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.1	4					
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.2	5					
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.3	4					
					Tiêu chí 11.4	4					
					Tiêu chí 11.5	4					
<b>Mức trung bình</b>					<b>Số tiêu chí đạt</b>		<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)</b>				
<b>4,12</b>					<b>47</b>		<b>94,00</b>				



## PHỤ LỤC 2

# KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

(Kèm theo Nghị quyết số 93/NQ-HĐKĐCLGD ngày 15/10/2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

### I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường Đại học Cần Thơ, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt; được rà soát và điều chỉnh năm 2019, 2020 và 2022; sử dụng các thang Bloom/tương đương nên để đo lường khi đánh giá. Quá trình rà soát có lấy ý kiến của các bên liên quan; đối sánh với Khung trình độ Quốc gia Việt Nam; với các trường đại học trong nước và quốc tế; có tham khảo ý kiến của cựu người học, nhà tuyển dụng, giảng viên; được phổ biến đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo cử nhân ngành Quản trị Kinh doanh và được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan. Đề cương học phần được rà soát và ban hành vào các năm 2019, 2020 và 2022; có lấy ý kiến của các chuyên gia, giảng viên, cựu người học. Đề cương học phần có đầy đủ các thông tin theo quy định. Phiên bản 2022 có cập nhật thông tin về chuẩn đầu ra học phần. Bản mô tả và đề cương học phần được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường; các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Chương trình dạy học được thiết kế theo chuẩn đầu ra, phù hợp với mục tiêu đào tạo. Đề cương học phần có mô tả việc sử dụng phương pháp giảng dạy khác nhau như dạy học trực tiếp, dạy học dựa vào hoạt động trải nghiệm, dạy kỹ năng tư duy, dạy học tương tác. Các học phần trong chương trình dạy học được bố trí hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và tích lũy kiến thức đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Đề cương học phần mô tả tổ hợp các phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học gồm đánh giá quá trình, đánh giá giữa học phần và đánh giá cuối học phần nhằm đo lường mức độ đạt được của chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát điều chỉnh, bổ sung cập nhật; có tham khảo các chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước và nước ngoài.

4. Trường tuyên bố triết lý giáo dục và truyền tải đến giảng viên, người học bằng nhiều hình thức khác nhau. Giảng viên hiểu và truyền tải triết lý giáo dục vào hoạt động xây dựng chương trình đào tạo. Chương trình dạy học có mô tả tổ hợp phương pháp giảng dạy đa dạng phù hợp để đạt chuẩn đầu ra. Người học được giảng viên hướng dẫn các hoạt động học tập phù hợp với từng chuẩn đầu ra của học phần giúp người học chủ động tiếp thu kiến thức nhằm đạt chuẩn đầu ra. người học và giảng viên hài lòng với hệ thống phòng học mô phỏng. Các kỹ năng mềm, được cung cấp qua các học phần chuyên ngành và một số học phần kỹ năng. Đề cương học phần quy định thời gian tự học, giảng viên rèn luyện cho người học kỹ năng tự học và tìm kiếm tài liệu để nâng cao khả năng học tập suốt đời.



5. Trường ban hành các văn bản về quy trình và kế hoạch đánh giá kết quả học tập hướng dẫn lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá cho từng loại chuẩn đầu ra. Đề cương học phần nêu rõ về mục tiêu, yêu cầu đạt được về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các tài liệu quy định về thời gian, hình thức, phương pháp, trọng số và cơ chế phản hồi kết quả học tập được thông báo công khai bằng nhiều hình thức khác nhau; được phổ biến cho người học trước mỗi khóa học, kỳ học. Quy chế đào tạo và kiểm tra, đánh giá quy định rõ cơ chế phản hồi kết quả học tập; được phổ biến đến giảng viên và người học bằng nhiều hình thức khác nhau. Người học dễ dàng tiếp cận quy trình khiếu nại kết quả học tập và hài lòng với thủ tục khiếu nại kết quả học tập.

6. Đội ngũ GV cơ hữu của Khoa Quản trị Kinh doanh có trình độ phù hợp với yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng. Việc tuyển dụng, bổ nhiệm và bố trí công tác của giảng viên được thực hiện minh bạch, công khai, theo đúng quy trình. Khối lượng công việc của giảng viên được đo lường và đánh giá rõ ràng, được giám sát và làm căn cứ cho các hoạt động đánh giá và khen thưởng. Có hệ thống văn bản quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học. Số lượng các bài báo nghiên cứu khoa học được công bố trên các tạp chí quốc tế trong thời gian gần đây tăng mạnh, có 38 bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế có chỉ số ISI/Scopus.

7. Đội ngũ nhân viên tại Trường Kinh tế và tại các phòng/ban/trung tâm của Trường Đại học Cần Thơ khá năng động và nhiệt huyết, bằng lòng với công việc được phân công, công việc luôn được triển khai và hoàn thành tốt. Công tác quy hoạch, phân công công việc, đánh giá và đào tạo phát triển đội ngũ nhân viên của Khoa và Trường được thực hiện tốt, đáp ứng nhu cầu và phù hợp với chiến lược phát triển của Trường. Đội ngũ nhân viên được tuyển dụng, bổ nhiệm và điều chuyển theo các tiêu chí và kế hoạch rõ ràng; được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và được tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu công việc do đơn vị giao.

8. Trường Đại học Cần Thơ có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng được xây dựng căn cứ Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cập nhật hằng năm. Có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỉ lệ chậm tiến độ và thôi học của người học. Khuôn viên của Trường Đại học Cần Thơ, Trường Kinh tế thoáng mát, nhiều cây xanh. Trường Đại học Cần Thơ có cảnh quan sư phạm sạch, đẹp; các phòng làm việc đều trang bị máy điều hòa, thiết bị dạy – học lắp đặt hợp lý; hệ thống phòng cháy chữa cháy được bố trí đầy đủ đảm bảo an toàn phòng cháy nổ; khu vực nhà ăn Trường Đại học Cần Thơ, các khu thực hành thực tập, nhà thi đấu đa năng đều có bảng chỉ dẫn, bảng nội quy, quy định văn hóa công sở và tuân thủ an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh công nghiệp.

9. Trường Đại học Cần Thơ, Trường Kinh tế bảo đảm tỉ lệ diện tích/người học; có hệ thống phòng làm việc, phòng học được trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết. Trung tâm Học liệu có nội quy, quy trình, hướng dẫn được thông tin đến người học qua nhiều hình thức. Phòng thực hành máy tính được trang bị đầy đủ phần cứng, phần mềm chuyên dụng phục vụ cho đào tạo. Hệ thống công nghệ thông tin bảo đảm an toàn dữ liệu, không gây ảnh hưởng quá trình vận hành đào tạo của Trường. Trường có các quy định về an toàn và an ninh, các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được triển khai.

10. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập với sự tham gia của đơn vị chuyên môn về bảo đảm chất lượng Trường theo các cấp: Trung tâm Quản lý Chất lượng, các đơn vị chức năng, các đơn vị trực tiếp đào tạo và bộ phận bảo đảm chất lượng của đơn vị. Thông tin phản hồi được xử lý và sử dụng để thiết



kế/phát triển chương trình dạy học. Có đề tài nghiên cứu khoa học có liên quan đến việc dạy và học. Các kết quả nghiên cứu khoa học được chuyển tải thành nội dung giảng dạy trong một số học phần và để cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động học tập của người học. Có thực hiện đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thực hành/mô phỏng, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác. Các phản ánh của người học và giảng viên, đề xuất của các đơn vị, được Trường xem xét cải tiến. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập có tính hệ thống về các quy định, hướng dẫn thực hiện; với sự phân nhiệm cho các đơn vị chức năng, các đơn vị đào tạo, được quy định trong các văn bản do Trường ban hành. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được rà soát, đánh giá và được cải tiến.

11. Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh. Có hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý dữ liệu người học. Có tìm hiểu nguyên nhân người học tốt nghiệp muộn và có các giải pháp hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo. Trung tâm Quản lý Chất lượng phối hợp với các Khoa thực hiện khảo sát hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp. Trung tâm Tư vấn hỗ trợ và Khởi nghiệp sinh viên của Trường có chức năng hỗ trợ việc làm cho người học toàn Trường và đã triển khai các biện pháp hỗ trợ người học trong việc định hướng nghề nghiệp và tìm việc làm. Có đối sánh tỷ lệ người học tốt nghiệp có việc làm với chương trình đào tạo cùng ngành của các trường đại học trong nước. Có các hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan. Kết quả khảo sát được thống kê, phân tích và đánh giá về mức độ hài lòng của từng bên liên quan.

## **II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo**

1. Khoa cần rà soát cập nhật mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp với Thông tư 17/2021. Trường cần xây dựng công cụ và triển khai đo lường mức độ đạt được của chuẩn đầu ra của người học tại thời điểm tốt nghiệp. Khoa cần tăng cường lấy ý kiến các bên liên quan một cách khoa học cả về định tính và định lượng; cần nâng cao hiệu quả của công tác phổ biến chuẩn đầu ra đến người học.

2. Khoa cần lấy ý kiến rộng rãi của các chuyên gia giáo dục đóng góp cho bản mô tả chương trình đào tạo. Cần nghiên cứu các phiên bản mô tả khác nhau sử dụng phù hợp với các đối tượng khác nhau. Khoa cần rà soát ma trận quan hệ giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần. Rà soát bổ sung ma trận liên kết giữa phương pháp giảng dạy và chuẩn đầu ra của học phần, ma trận liên kết phương pháp kiểm tra, đánh giá và chuẩn đầu ra của học phần đảm bảo tương thích và đạt chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

3. Trường cần ban hành quy định và định kỳ triển khai đánh giá hiệu quả và mức độ phù hợp của tổ hợp các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá tương thích với từng nhóm chuẩn đầu ra khác nhau, đánh giá định lượng về sự tương thích về nội dung và sự đóng góp chi tiết của từng học phần để đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Cần thực hiện lấy ý kiến các bên liên quan để đánh giá mức độ đạt được của chuẩn đầu ra từng học phần và sự đóng góp của từng học phần đối với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo khi rà soát, điều chỉnh đề cương học phần. Cần rà soát sự logic của các học phần chuyên ngành để thấy được sự hình thành của các kiến thức/kỹ năng qua các học phần. Cần tích hợp các nội dung của Cách mạng công nghệ 4.0, công nghệ hiện đại trong các học phần chuyên ngành.



4. Trường cần ban hành văn bản hướng dẫn cách thức truyền tải triết lý giáo dục vào hoạt động xây dựng chương trình đào tạo, hướng dẫn thực hiện lấy ý kiến các bên liên quan để đánh giá, hoàn thiện các phương pháp dạy và học cho phù hợp với từng học phần trong chương trình đào tạo. Khoa cần tăng cường tính thực tế trong giảng dạy các học phần và đầu tư thêm phần mềm chuyên ngành, tăng học phần sử dụng phòng mô phỏng để tăng tính thực tế cho các học phần chuyên ngành. Cần rà soát chương trình dạy học, bổ sung thời lượng thực hành, thực tập, mời thêm các doanh nghiệp chia sẻ để tăng tính thực tiễn, tích hợp kỹ năng mềm trong các học phần chuyên ngành. Điều chỉnh đề cương học phần đảm bảo cung cấp các năng lực để người học có thể đạt được khả năng học tập suốt đời, có các biện pháp để đo lường đánh giá năng lực này.

5. Trường cần xây dựng văn bản hướng dẫn, tổ chức tập huấn chuyên sâu để giảng viên thiết kế và lựa chọn các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với các chuẩn đầu ra; cần tiến hành tổng kết các văn bản quy định liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Khoa cần đa dạng hóa các phương pháp kiểm tra, đánh giá để đo lường được mức độ đạt được của chuẩn đầu ra; Cần thực hiện phân tích phổ điểm, kết quả thi, đối chiếu với điểm quá trình để đánh giá quá trình dạy và học với kết quả học phần. Cần rà soát bổ sung các rubric đánh giá mức tự chủ và trách nhiệm trong đề cương học phần. Xây dựng và khai thác ngân hàng câu hỏi thi. Trường cần xây dựng cơ sở dữ liệu về việc người học sử dụng kết quả phản hồi để cải thiện việc học tập. Cần xây dựng cơ chế để tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi, chấm thi.

6. Trường cần tăng cường đội ngũ giảng viên, đặc biệt giảng viên trẻ chuyên ngành. Có chính sách thu hút giảng viên trẻ để đảm bảo tính kế thừa. Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học của một số giảng viên thông qua các hướng dẫn, tập huấn và hội thảo về nghiên cứu khoa học và cách viết báo quốc tế. Rà soát, chỉnh sửa Quy định khối lượng giờ giảng dạy và giờ nghiên cứu khoa học cho phù hợp với năng lực của giảng viên. Chỉnh sửa, cải tiến đánh giá, xếp loại chất lượng giảng viên thành các KPIs cụ thể, phù hợp với đặc thù đào tạo của từng Khoa, đáp ứng được yêu cầu phân loại công việc và năng lực của giảng viên để làm cơ sở cải tiến tiền lương cho giảng viên. Cần xác định rõ đặc điểm, tính chất của các hoạt động phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên, để xác định khối lượng công việc cho phù hợp và bảo đảm đánh giá đầy đủ nhiệm vụ của giảng viên theo quy định. Việc đối sánh kết quả nghiên cứu khoa học nên đối sánh thêm với những Trường mạnh về Quản trị Kinh doanh của cả nước và khu vực.

7. Trường cần nghiên cứu chính sách tuyển dụng thu hút dành cho nhân viên hấp dẫn hơn, tăng cường số nhân viên phục vụ hiện có của Trường Kinh tế, đặc biệt thư ký Bộ môn tại Khoa. Hằng năm, Trường Kinh tế và Khoa cần đánh giá tổng quan, đối sánh mức độ hài lòng của nhân viên về chất lượng phục vụ, đánh giá kết quả công việc và thi đua khen thưởng của Trường giữa các năm trong chu kỳ đánh giá. Tăng cường số lượng nhân viên của Trường Kinh tế và Khoa được bồi dưỡng nâng cao trình độ bằng cách tạo điều kiện về sắp xếp thời gian, công việc và hỗ trợ kinh phí đặc biệt là cho các khóa tập trung dài hạn. Nên xây dựng và thực hiện bộ tiêu chí gồm các KPIs đánh giá cụ thể cho từng loại hình nhân viên hỗ trợ, bộ tiêu chí đánh giá riêng cho từng vị trí công việc cụ thể.

8. Trường Đại học Cần Thơ cần ban hành các văn bản quy định và sử dụng kết quả học tập, rèn luyện, hoạt động ngoại khóa nhằm hỗ trợ cho hoạt động tư vấn học tập của giảng viên được hiệu quả hơn. Định kỳ đánh giá đầy đủ, bài bản hiệu quả của việc phối kết hợp của các bộ phận/cá nhân trong công tác giám sát quá trình và kết quả học tập, rèn luyện của người học để kịp thời điều chỉnh, liên tục cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động. Cần phân tích và sử dụng có hiệu quả kết quả phản hồi của người học, cựu người học về



hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa của người học để kịp thời điều chỉnh, liên tục cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Kinh tế. Trường Kinh tế và Khoa Quản trị Kinh doanh cần rà soát các câu hỏi trong các phiếu khảo sát, bổ sung những nội dung khảo sát để thu nhận được nhiều thông tin thiết thực và hữu ích; qua đó có thể đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm cải tiến chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường Đại học Cần Thơ và Trường Kinh tế đạt hiệu quả tốt hơn.

9. Trường Kinh tế cần quan tâm kiểm tra các thiết bị hỗ trợ giảng dạy tại một số phòng học; bố trí phòng riêng cho từng nhóm Bộ môn theo quy định nhằm hỗ trợ tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trường Đại học Cần Thơ và Trường Kinh tế cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Việc thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường/Khoa cần tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, cải tiến hệ thống thu thập và phân tích thông tin phản hồi ở từng bộ phận của hệ thống bảo đảm chất lượng. Cụ thể hóa và hướng dẫn chi tiết các bước tổ chức thu thập và sử dụng ý kiến của các bên liên quan về chương trình dạy học. Ban hành quy định về việc định kỳ rà soát, đánh giá quá trình dạy học của giảng viên và phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học. Thực hiện phân tích chất lượng đề thi để đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy của đề thi và có sự điều chỉnh đảm bảo việc đo lường đúng chuẩn đầu ra. Tiếp tục cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, hệ thống công nghệ thông tin và cơ sở vật chất dựa trên kết quả lấy ý kiến người học và các bên liên quan.

11. Trường/Khoa cần đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm với các chương trình đào tạo khác trong Trường. Cần có chính sách đồng bộ trong việc đa dạng hóa các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học, với việc công nhận và khen thưởng phù hợp. Cần đối sánh mức độ hài lòng của các bên liên quan của chương trình đào tạo với chương trình đào tạo khác trong và ngoài Trường làm cơ sở để lập kế hoạch cải tiến chất lượng.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (Hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.